

Số: 16/2024/QĐST - VDS

Xuyên Mộc, ngày 27 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết.**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC**

**- Với thành phần giải quyết việc dân sự:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

- Thư ký phiên họp: Bà Phùng Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Trần T – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 240/2024/TB- TLVA ngày 24 tháng 6 năm 2024 về “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 166/2024/QĐST – VDS ngày 12 tháng 12 năm 2024; Thông báo dời phiên họp số 144/TB – TA ngày 23/12/2024;

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

Bà Trần Thị Tuyết M, sinh năm: 1965 (Có mặt).

Địa chỉ: Số A đường B, khu phố A, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

**Người bị yêu cầu:**

Ông Nguyễn Trần Đình D, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Trần Đình Q, sinh năm: 1993 (Có mặt).

Địa chỉ: Số A đường B, khu phố A, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Trần Thị Tuyết M yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Trần Đình D, sinh năm: 1962; nơi cư trú cuối cùng: ấp T B, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, là đã chết.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 03/6/2024, bản khai và tại phiên họp người yêu cầu bà Trần Thị Tuyết M trình bày:

Bà Trần Thị Tuyết M và ông Nguyễn Trần Đình D kết hôn với nhau vào năm 1992, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận T, thành phố Hồ

Chí Minh. Quá trình hôn nhân bà M và ông D có 01 con chung tên Nguyễn Trần Đình Q, sinh năm 1993. Ngoài ra ông D không có con riêng hay con nuôi.

Sau khi kết hôn vợ chồng bà M sinh sống tại ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vào năm 1998 ông D đã bỏ nhà không nói là đi đâu, làm gì. Bà M đã nhiều lần tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì của ông D.

Đến năm 2020 bà M đã nộp đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc tuyên bố ông D mất tích. Đến ngày 13/10/2020 Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc đã ban hành Quyết định tuyên bố một người mất tích, qua đó tuyên bố ông Nguyễn Trần Đình D mất tích.

Đến nay đã hơn 03 năm kể từ ngày có Quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, mặc dù bà M và con trai là Nguyễn Trần Đình Q đã nhiều lần tìm kiếm nhưng vẫn không có kết quả.

Vì những lý do trên, để đảm bảo quyền lợi của bà M cùng con trai là Nguyễn Trần Đình Q. Bà M yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc tuyên bố ông Nguyễn Trần Đình D, sinh năm: 1962, nơi cư trú cuối cùng: Ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã chết.

Căn cứ của việc yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề nêu trên:

Quyết định tuyên bố một người mất tích số 12/2020/QĐST – VDS ngày 13/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Trần Đình Q, trình bày:*

Ông Q là con chung duy nhất của ông Nguyễn Trần Đình D và bà Trần Thị Tuyết M. Năm 2020, ông Q và bà M đã nộp đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc tuyên bố ông D mất tích. Đến ngày 13/10/2020 theo quyết định tuyên bố một người mất tích số 12/2020/QĐST – VDS ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, dù nhiều lần gia đình tìm kiếm ông D nhưng không có kết quả. Nay bà Trần Thị Tuyết M yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc tuyên bố ông D là đã chết thì ông Q đồng ý.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc về việc giải quyết yêu cầu của đương sự: Sau khi thụ lý việc dân sự Thẩm phán đã thực hiện các thủ tục thu thập chứng cứ và các thủ tục tại phiên họp giải quyết việc dân sự đầy đủ và đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc và lời trình bày của các đương sự tại phiên họp nhận thấy yêu cầu của bà Trần Thị Tuyết M yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Trần Đình D đã chết là có căn cứ. Do đó, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Trần Thị Tuyết M.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do bà Trần Thị Tuyết M

cung cấp, xác định đây là việc dân sự về “*Yêu cầu Tòa án tuyên bố một người đã chết*”, ông Nguyễn Trần Đình D có nơi cư trú cuối cùng tại huyện X. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Bà Trần Thị Tuyết M và ông Nguyễn Trần Đình D kết hôn năm 1992 có đăng ký kết hôn tại UBND phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, bà Trần Thị Tuyết M là người có quyền yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Trần Đình D đã chết theo quy định tại khoản 1 Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Trần Đình D đã chết:

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, cũng như lời trình bày của các đương sự:

Xác định được rằng ông Nguyễn Trần Đình D sinh sống tại ấp T B, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, năm 1998 ông D bỏ đi khỏi gia đình và địa phương, gia đình đã tìm kiếm ông D khắp nơi, áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có bất kỳ tin tức gì về ông D. Từ đó đến nay, ông D không trở về địa phương lần nào và cũng không có bất kỳ hình thức nào liên hệ về gia đình và địa phương. Năm 2020 bà M nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc tuyên bố ông Nguyễn Trần Đình D mất tích và đã được Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc giải quyết bằng quyết định tuyên bố một người mất tích số 12/2020/QĐST – VDS ngày 13 tháng 10 năm 2020. Tháng 7/2024 căn cứ đơn yêu cầu tuyên bố ông D đã chết của bà M, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết; thông báo này được đăng thông báo tìm người trên báo Công lý số F (2227) ngày 31/7/2024; số 62 (2228) ngày 02/8/2024; số 63 (2229) ngày 07/8/2024; Đăng tin trên đài tiếng nói Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh thời gian phát sóng các ngày 31/7/2024, ngày 01, 02/8/2024, đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng không có tin tức gì của ông D. Như vậy, dù căn cứ xác định sau 03 năm kể từ ngày quyết định giải quyết việc dân sự số 12/2020/QĐST – VDS ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc có hiệu lực mà không có tin tức xác thực là ông Nguyễn Trần Đình D còn sống. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Tuyết M về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Trần Đình D đã chết.

[4] Về ngày chết của ông Nguyễn Trần Đình D:

Quyết định giải quyết việc dân sự số 12/2020/QĐST – VDS ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc về việc tuyên bố ông Nguyễn Trần Đình D mất tích có hiệu lực pháp luật vào ngày 29/10/2020, tính đến hết ngày 29/10/2023 đủ 03 năm. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015, xác định ngày chết của ông Nguyễn Trần Đình D là ngày 30/10/2023.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Trần Thị Tuyết M phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và chi phí cho việc nhắn tin tìm kiếm 3.750.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Trần Thị Tuyết M:

Tuyên bố ông Nguyễn Trần Đình D, sinh năm: 1962, nơi cư trú cuối cùng: Ấp T B, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là đã chết.

Ngày chết của ông Nguyễn Trần Đình D là ngày 30/10/2023.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Trần Đình D là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Nguyễn Trần Đình D được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của ông Nguyễn Trần Đình D được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Nguyễn Trần Đình D được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Tuyết M phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí bà M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000855 ngày 18/6/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Trần Thị Tuyết M đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Chi phí cho việc nhắn tin tìm kiếm trên báo Công lý và Đ với số tiền là 3.750.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) bà Trần Thị Tuyết M phải chịu. Bà Trần Thị Tuyết M đã nộp đủ.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và

Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- UBND xã Phước Tân;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kim Thảo**